TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 18/2019/HSST.
Ngày: 19 - 6- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Luyên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Đức Thọ.

Ông Lê Khắc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương Trà – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2019, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành T**, tên gọi khác: Chuột; sinh ngày: 07/3/1996 tại: EK, ĐăkLăk; Nơi thường trú: Thôn 3, xã C, huyện EK, tỉnh ĐăkLăk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Thành C, sinh năm: 1976 (đã chết);Con bà: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1977; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2018, hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện EK(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/3/1998 tại: EK, ĐăkLăk; Nơi thường trú: Thôn 3, xã C, huyện EK, tỉnh ĐăkLăk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1979; Con bà: Lê Thị N, sinh năm: 1977; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội " Trộm cắp T sản" tại bản án số 393/2014/HSPT ngày 26/9/2014. Bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích và

sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2018, hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện EK *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1979 (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn 3, xã C, huyện EK, tỉnh Đăk Lăk.

- Người làm chứng:

Ông Y B Mlô, sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: buôn T'Lung, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/12/2018, Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Tấn Phi Đ (cùng là anh em họ hàng với nhau) đang chơi ở nhà bà con ở thôn 3, xã C, huyện EK thì có đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho Đ nhờ Đ tìm mua ma túy đá về để sử dụng. Đ gọi điện thoại cho đối tượng tên Cu (qua xác minh có đặc điểm như đối tượng tên Nguyễn Minh H nhà ở thôn Đ, xã EM, huyện EK) hỏi mua ma túy, Cu đồng ý bán. Đ nói với T sang nhà trọ của L ở buôn T'lung, thị trấn EK, huyện EK lấy tiền đi lên gặp Cu mua ma túy về cho L và nếu có sử dụng thì cùng sử dụng với L, Đ đưa điện thoại di động của mình cho T cầm để khi Cu liên lạc thì nghe máy để biết địa điểm mua bán ma túy. Sau đó, T nói H lấy xe môtô chở mình đi đến nhà trọ của L để lấy tiền đi mua ma túy, H đồng ý và điều khiển xe môtô biển số 47F1-352.51 chở T đi sang nhà trọ của L. Khi đến nơi, T và H gặp L đang đứng chờ ở trước cổng nhà trọ, L đưa cho T 500.000đ và nói T mua 100.000đ card điện thoại, còn lại 400.000đ thì mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng. T cầm tiền rồi ngồi lên sau xe môtô, H điều khiển xe chở T lên quán tạp hóa ở thôn Đ, xã EM, T đưa tiền cho H vào quán tạp hóa mua 02 card điện thoại di động mệnh giá 50.000/cái. Mua xong, H cất card điện thoại vào túi quần và đi ra đứng chờ ở trước quán tạp hóa còn T lấy 400.000đ còn lại đi bộ vào đường hẻm cách đó khoảng 100m gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), T đưa cho người đàn ông này 400.000đ, người đàn ông này chỉ cho T một vỏ bao thuốc lá để ở dưới đất gần đó, T đến mở ra xem thì thấy có 01 gói ma túy đá ở bên trong nên cầm lấy bỏ vào túi quần rồi quay lại cùng H đi về phòng trọ của L. Khi T và H đi về đến đoạn đường thuộc buôn T, thị trấn EK, huyện EK thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện EK phát hiện bắt quả tang. Kiểm tra trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc trên người, Tổ công tác phát hiện 01 gói chất rắn dạng tinh thể trong suốt, Tổ công tác đã

lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh H và thu giữ các tang vật liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và gửi đi giám định; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe môtô biển số 47F1-352.51, nhãn hiệu LIFAN, màu sơn tím, số máy 153FMJ000186, số khung J1HJ91000186; 02 card điện thoại Viettel, mỗi cái mệnh giá 50.000đ..

Tại bản kết luận giám định số 1083/GĐMT-PC09 ngày 10/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăklăk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4100gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 23/KSĐT - HS ngày 07/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân Hện EK, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh H về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh H khai nhận: Vào ngày 04/12/2018, Nguyễn Thanh H đã dùng xe môtô chở Nguyễn Thành T đi lên thôn Đ, xã EK, huyện EK mua của một người đàn không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4100gam với giá 400.000đ, mua về cho đối tượng tên L chưa rõ nhân thân, lai lịch để cùng nhau sử dụng. Trên đường đưa ma túy về đến đoạn đường thuộc buôn T, thị trấn EK, huyện EK thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện EK phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên toà hôm nay, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EK giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; xử phạt Nguyễn Thanh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3278 gam.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 xe môtô biển số 47F1-352.51, nhãn hiệu LIFAN, màu sơn tím, số máy 153FMJ000186, số khung J1HJ91000186 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng và 02 card điện thoại Viettel, mỗi cái mệnh giá 50.000đ.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của Địa diện Viện kiểm sát.

Tại phần lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và biên bản phạm tội quả tang ngày 04/12/2018 cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời qua đó giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo nhận thức được rằng ma túy là độc dược, là chất gây nghiện được nhà nước thống nhất quản lý, sử dụng chặt chẽ, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình là mua về cho đối tượng tên L chưa rõ nhân thân, lai lịch để cùng nhau sử dụng. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Xét thấy trong vụ án này có hai bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tính chất vai trò của mỗi bị cáo trong vụ án là khác nhau, do đó HĐXX cần phân hóa vai trò của mỗi bị cáo để áp dụng hình phạt cho tương xứng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T: Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, bị cáo đã rủ H chở mình đi đến gặp người đàn ông tên L để lấy tiền đồng thời bị cáo cũng là người đi mua ma túy để về sử dụng thì bị bắt quả tang. Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo, HĐXX thấy cần cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H tham gia với vai trò giúp sức tích cực, bị cáo đã chở T đi đến gặp người đàn ông tên L để lấy tiền và chở T đến địa điểm mua ma túy về để cùng sủ dụng. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Trộm cắp T sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích, mặc dù đã bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3278 gam.

- Đối với chiếc xe mô tô 47F1-352.51 là phương tiện bị cáo Nguyễn Thanh H sử dụng làm phương tiện phạm tội, xét thấy ông Nguyễn Thanh H là chủ sở hữu không biết việc bị cáo H dùng xe mô tô này sử dụng vào việc phạm tội, nên chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 xe mô tô biển số 47F1-352.51.

- Đối với chiếc điện thoại hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, trong quá trình điều tra xác định được đây là điện thoại của Nguyễn Tấn Phi Đ đưa cho bị cáo T sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 02 card điện thoại Viettel, mỗi cái mệnh giá 50.000đồng, chưa qua sử dụng. Đây là 02 card điện thoại mà các bị cáo mua cho người đàn ông tên L nhưng hiện nay không xác định được nhân thân, lai lịch địa chỉ của đối tượng tên L này nên cần tịch thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Trong vụ án này đối tượng tên L và người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thành T, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Riêng với đối tượng Nguyễn Tấn Phi Đ và đối tượng tên Cu (Nguyễn Minh H) hiện nay đã đi khỏi nơi cư trú, không xác định được đang làm gì, ở đâu, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/12/2018.

Bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/12/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 xe mô tô biển số 47F1-352.51 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3278 gam.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng; 02 card điện thoại Viettel, mỗi cái mệnh giá 50.000đồng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện EK, tỉnh Đăk Lăk.

- **Về án phí**: Áp dụng khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Luyên

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện EK;
- Chi cục THADS huyện EK;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.